

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2017

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 133 /GPXD

BẢN SAO

1. Cấp cho: **Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Xuân Đình.**

- Địa chỉ: Số 83 A Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Được phép xây dựng công trình Nhà ở cao tầng, dịch vụ thương mại và nhà trẻ gồm 06 khối nhà ký hiệu S1 ÷ S6 trong đó: Khối nhà S1, S2 (thiết kế hợp khối) và Khối S3 có chung tầng hầm; Khối nhà S4 và Khối S5, S6 (thiết kế hợp khối) có chung tầng hầm;

- Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng đóng dấu thẩm định kèm theo văn bản số 857/HĐXD-QLTK ngày 27/9/2017.

- Do: Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, Thiết bị và Kiểm định xây dựng **CONINCO (CONINCO)** lập.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng T&D Việt Nam.

- Đơn vị thẩm định: Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Lô đất I.A.23-CT thuộc dự án Nhà ở cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại, nhà ở thấp tầng tại ô đất I.A.23 Khu đô thị Nam Thăng Long (giai đoạn II), phường Đông Ngạc và phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, màu sắc công trình: Được xác định theo Giấy phép quy hoạch số 3821/GPQH ngày 19/6/2017; bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc kèm theo văn bản số 4837/QHKT-TMB-PAKT (KHTH) ngày 26/7/2017 của Sở Quy hoạch Kiến trúc.

+ Cốt nền xây dựng: cốt ± 0.000 tương đương cốt cao độ tự nhiên trung bình 8 m + 0,6 m.

+ Chiều sâu công trình:

* Khối nhà S1÷S3: 11,6 m (tính từ cốt ± 0.000 đến cốt -11,6 m).

* Khối nhà S4÷S6: 11,6 m (tính từ cốt ± 0.000 đến cốt -11,6 m).

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (khối S1 ÷ S6): 6.664 m².

+ Tổng diện tích sàn: 264.631,6 m² (phần nổi của khối S1 ÷ S6 chưa bao gồm diện tích tum thang khối S1: 108,7 m²; khối S2: 120 m²; khối S3: 120 m²;



khối S4: 120 m²; khối S5: 231 m²; khối S6: 108,7 m²) + 27.227 m² (phần ngầm khối S1÷S3) + 28.730,8 m² (phần ngầm khối S4÷S6).

+ Chiều cao công trình (tính từ cốt vỉa hè đến đỉnh mái):

* Khối (S1, S2) và Khối (S5, S6): 139,1 ÷ 143 m.

* Khối S3 và S4: 143 m.

+ Số tầng:

* Khối (S1, S2): 38 ÷ 40 tầng (thiết kế hợp khối) + tum thang. Khối S3: 40 tầng + tum thang. Khối (S1, S2) và khối S3 có chung 03 tầng hầm.

* Khối S4: 40 tầng + tum thang. Khối (S5, S6): 38 ÷ 40 tầng (thiết kế hợp khối) + tum thang. Khối S4 và khối (S5, S6) có chung 03 tầng hầm.

3. Giấy tờ về đất đai: Quyết định giao đất số 4929/QĐ-UBND ngày 26/7/2017 của UBND TP Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 557296 và CK 557297 ngày 08/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên nếu công trình chưa khởi công thì Chủ đầu tư phải xin gia hạn giấy phép. Chủ đầu tư chỉ khởi công xây dựng công trình khi đã đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng và thực hiện thông báo khởi công theo Điều 5 Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND Thành phố.

5. Chủ đầu tư phải thực hiện nội dung tại trang bên của Giấy phép xây dựng này./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT-HS (Trường).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Việt Trung



**CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Hương**